

UBND TỈNH BẮC GIANG  
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: <sup>1509</sup>/SYT-NVY

V/v xin ý kiến góp ý Dự thảo Thông  
tư hướng dẫn thanh toán chi phí KCB  
BHYT theo định suất

Bắc Giang, ngày 28 tháng 10 năm 2016

**KHẨN**

Kính gửi: Các đơn vị Khám bệnh, chữa bệnh BHYT trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Công văn số 7663/BYT-KHTC ngày 21/10/2016 của Bộ Y tế về việc Góp ý Dự thảo Thông tư hướng dẫn thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT theo định suất.

Sở Y tế yêu cầu các đơn vị khẩn trương nghiên cứu, đóng góp ý kiến cho Dự thảo Thông tư (*Theo phụ lục đính kèm*). Ý kiến đóng góp của đơn vị đề nghị gửi bằng văn bản về Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế trước 15h ngày 31/10/2016. Bản điện tử gửi theo địa chỉ email: [ngocanhbacgiang2015@gmail.com](mailto:ngocanhbacgiang2015@gmail.com).

Trân trọng cảm ơn./. *h*

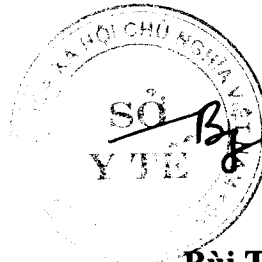
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, NVY.

**Bản điện tử:**

- Như trên;

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Bùi Thế Bùng**

## PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Công văn số 7662/BYT-KHTC ngày 21/10/2016)

### PHIẾU ĐÓNG GÓP Ý KIẾN

Về Dự thảo Thông tư Hướng dẫn thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo định suất

#### I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên đơn vị: .....
2. Địa chỉ:.....
3. Điện thoại:..... Email:.....
4. Đơn vị trực thuộc:.....

#### II. GÓP Ý VỀ NỘI DUNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

##### 1. Về cấu trúc, hình thức:

STT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1.	Tên Thông tư “Hướng dẫn thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo định suất”			
2.	Các phần, chương, mục, điều, khoản, điểm trong thông tư?			

##### 2. Về nội dung:

STT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
3.	<p><b>Phạm vi điều chỉnh:</b>            Thông tư này hướng dẫn về cách xác định quỹ định suất, sử dụng quỹ định suất, thanh quyết toán quỹ định suất và tổ chức thực hiện phương thức thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh (KCB) bảo hiểm y tế (BHYT) theo định suất .</p>			
4.	<p><b>Đối tượng áp dụng:</b>            Thông tư này áp dụng đối với các cơ sở KCB ngoại trú BHYT tuyến tỉnh trở xuống.</p>			
5.	<p><b>Xác định quỹ định suất toàn quốc</b> dựa trên tổng chi phí KCB BHYT ngoại trú toàn quốc (quỹ KCB ngoại trú toàn quốc) với điều kiện tổng quỹ định suất của tất cả 63 tỉnh/thành phố không vượt quá quỹ định suất toàn quốc đã được xác định (Công thức tính tại thông tư hướng dẫn đính kèm).</p>			
6.	<p><b>Quỹ KCB BHYT ngoại trú toàn quốc</b> trong giai đoạn 2016 – 2018 dựa trên chi phí KCB BHYT ngoại trú toàn quốc, chi phí ngoài định suất và các yếu tố chính sách (nếu có). Giai đoạn từ 2019 trở đi sẽ được dựa trên số thu từ BHYT (Công thức tính tại thông tư hướng dẫn đính kèm).</p>			
7.	<p><b>Suất phí bình quân chung toàn quốc</b> Sử dụng một suất phí cơ bản chung toàn quốc cho tính toán quỹ định suất của tỉnh và cơ sở KCB BHYT (Công thức tính tại thông tư hướng dẫn đính kèm).</p>			
8.	<p><b>Hệ số điều chỉnh:</b> Mỗi một tỉnh, mỗi một cơ sở đều có một hệ số điều chỉnh riêng, hệ số này bao gồm nhiều yếu tố như tần suất KCB,</p>			

	chi phí, yêu tố chính sách và cơ chế thích nghi dần			
9.	<b>Quy định suất của từng tỉnh</b> cần được xác định nhằm điều chỉnh quỹ định suất giữa các tỉnh thuộc các vùng miền khác nhau và là cơ sở để phân bổ quỹ định suất cho các cơ sở trong tỉnh (Công thức tính tại thông tư hướng dẫn đính kèm).			
10.	<b>Xác định quỹ định suất cho một cơ sở</b> KCB dựa trên suất phí cơ bản toàn quốc, số thẻ tương đương (Công thức tính tại thông tư hướng dẫn đính kèm).			
11.	<b>Thời điểm giao quỹ và thanh quyết toán</b> Thực hiện giao quỹ theo quý, quyết toán theo năm.			
12.	<b>Hệ số điều chỉnh theo nhóm tuổi</b> được tính toán dựa tần suất sử dụng dịch vụ và chi phí KCB BHYT ngoại trú của các nhóm tuổi. Nhóm tuổi có tần suất sử dụng dịch vụ y tế và chi phí thấp nhất, được chọn là nhóm tham chiếu (thông thường là nhóm khỏe mạnh nhất). Nhóm này sẽ có hệ số điều chỉnh bằng 1 và những nhóm tuổi khác sẽ có hệ số điều chỉnh được tính toán so với tần suất sử dụng và chi phí của nhóm tuổi tham chiếu.			
13.	<b>Xác định số thẻ BHYT quy đổi</b> Là thẻ được quy đổi theo thời gian đủ 365 ngày/năm			
14.	<b>Số thẻ tương đương</b> được tính bằng số thẻ quy đổi theo ngày của từng nhóm tuổi nhân với hệ số điều chỉnh của từng nhóm tuổi.			
15.	Thông tư này được áp dụng theo 2 giai đoạn: Giai đoạn 1: năm 2017 áp dụng trên 3 tỉnh Giai đoạn 2: triển khai trên toàn quốc.			
16.	Bộ Y tế và BHXHVN sẽ tính: - Suất phí cơ bản toàn quốc			

	- Xác định quỹ định suất cho từng tỉnh - Hệ số điều chỉnh của tỉnh và đơn vị			
17.	Sở Y tế và BHXH tỉnh tính và phân bổ quỹ định suất cho từng đơn vị thuộc tỉnh.			

### 3. Các góp ý khác liên quan đến dự thảo Thông tư (nếu có):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Văn bản dự thảo có tại đường dẫn: [http://moh.gov.vn/LegalDoc/Pages/OpinionPollInfo\\_V2.aspx?CateID=302](http://moh.gov.vn/LegalDoc/Pages/OpinionPollInfo_V2.aspx?CateID=302) hoặc mục “Góp ý dự thảo văn bản” trên website của Bộ Y tế [www.moh.gov.vn](http://www.moh.gov.vn)

Chi tiết xin liên hệ: CV. Nguyễn Thị Hương, Phòng Quản lý Phương thức chi trả, Vụ KHTC, Bộ Y tế, SĐT: 04 62732367, email: drgmohvn@gmail.com.

Trân trọng cảm ơn